

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN KS  
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 23/2021/HS-ST  
Ngày 31 tháng 12 năm 2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KS, TỈNH NGHỆ AN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Lê Hữu Lộc.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Thái Thị Ly

Ông Moong Văn Vũ.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Đào Quang Sáng, Thư ký Tòa án nhân dân huyện KS, tỉnh Nghệ An;

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện KS, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa:** Ông Hoàng Anh Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 12 năm 2021 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện KS, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 17/2021/TLST-HS ngày 17 tháng 11 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 22/2021/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 12 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lương Văn S**, tên gọi khác: không;

Sinh ngày 03/12/1994 tại xã ML, huyện KS, tỉnh Nghệ An;

Nơi cư trú: Bản X, xã ML, huyện KS, tỉnh Nghệ An;

Nghề nghiệp: Làm rẫy; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lương Văn K và bà Lương Thị T; có vợ là Vừ Y C (đã ly hôn) và 01 con;

Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 26/12/2014 bị Tòa án nhân dân huyện KS, tỉnh Nghệ An xử phạt 02 năm 03 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, chấp hành xong bản án ngày 09/09/2016, đã được xóa án tích;

Bị bắt giam từ ngày 20/9/2021 đến nay, hiện đang tạm giam. Có mặt.

*Người chứng kiến:* Anh Lô Văn T, sinh năm 1985. Nơi cư trú: Bản X, xã ML, huyện KS, tỉnh Nghệ An.

*Người làm chứng:*

1, Anh Vi Văn H, sinh năm 1998. Nơi cư trú: Bản X, xã ML, huyện KS, tỉnh Nghệ An. (Vắng mặt)

2, Anh Vi Tuấn A, sinh năm 1991. Nơi cư trú: Bản H, xã ML, huyện KS, tỉnh Nghệ An. (Vắng mặt)

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 5 giờ ngày 17/9/2021, Lương Văn S đi bộ từ nhà mình đến khu vực khe Huồi Môn, bản K, xã BL, huyện KS, tỉnh Nghệ An thì gặp một người đàn ông dân tộc Mông tên Nềnh (trú cùng bản), tại đây Lương Văn S hỏi mua của Nềnh 01 (một) cục ma túy (heroin), 01 (một) túi potylen màu trắng bên trong chứa nhiều viên ma túy tổng hợp với số tiền 2.000.000 đồng, Lương Văn S trả trước cho Nềnh số tiền 500.000 đồng, số tiền còn lại khi nào Lương Văn S bán được số ma túy trên sẽ trả. Sau khi mua được ma túy, Lương Văn S đi về rẫy của mình lấy cục ma túy (Heroin) chia thành nhiều gói nhỏ rồi gói lại bằng giấy trắng để bán kiếm lời. Tối ngày 19 tháng 9 năm 2021, Lương Văn S cất dấu toàn bộ số ma túy đã mua được vào trong người rồi đi bộ về nhà cất dấu toàn bộ số ma túy đã mua được vào trong người rồi đi bộ về nhà để ngủ.

Khoảng 10 giờ ngày 20 tháng 9 năm 2021, Lương Văn S mang theo ma túy đã mua được đi chơi trong Bản X thì gặp Vi Tuấn A, sinh năm 1991 trú tại Bản H, xã ML, huyện KS, tỉnh Nghệ An, Vi Tuấn A hỏi sáng “có viên đỏ bán không?”, Lương Văn S trả lời “cùng em lên nhà anh H (Vi Văn H) rồi em đưa cho”. Sau đó Sáng cùng Vi Tuấn A lên nhà Vi Văn H, sinh năm 1998 trú tại Bản X, xã ML, huyện KS. Tại nhà Vi Văn H thì Lương Văn S đã bán ma túy cụ thể như sau:

Lần thứ nhất: Tại nhà Vi Văn H Sáng bán 1 (một) viên ma túy tổng hợp với số tiền 50.000 đồng cho Vi Tuấn A.

Lần thứ hai: Tại nhà của Vi Văn H Sáng đã bán 01 gói ma túy (Heroin) với giá 60.000 đồng cho Vi Văn H.

Ngoài ra Lương Văn S còn khai nhận bán 02 gói ma túy cho một người đàn ông tên Nhân và một người đàn ông tên Thanh đều trú tại Bản X với giá 200.000 đồng.

Đến khoảng 12 giờ ngày 20 tháng 9 năm 2021 Lương Văn S bị tổ công tác Công an huyện KS phối hợp với Ban Công an xã ML và Ban Công an xã BL phát hiện bắt quả tang thu giữ 01 cục chất màu trắng (nghĩ là ma túy); 01 bao potylen màu trắng bên trong có chứa nhiều viên nén màu hồng (nghĩ là ma túy) và số tiền 320.000 đ (ba trăm hai mươi nghìn đồng).

Tại biên bản mở niêm phong và xác định khối lượng lấy mẫu giám định và niêm phong lại vào hồi 16 giờ ngày 20 tháng 9 năm 2021 đã xác định: Số viên nén màu hồng (nghĩ là ma túy) thu giữ của Lương Văn S có khối lượng là 3,9 gam (Ba

phẩy chín gam); Chất màu trắng (nghĩ là ma túy) thu giữ của Lương Văn S có tổng khối lượng là 5,95 gam (Năm phẩy chín lăm gam).

Tại Kết luận giám định số: 1331/KL-PC09 (Đ2-MT) ngày 24/09/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Nghệ An kết luận:

Mẫu viên nén màu hồng (ký hiệu M1) thu giữ của Lương Văn S gửi tới giám định là ma túy (Methaphetamin). Số viên nén màu hồng thu giữ của Lương Văn S có tổng khối lượng là 3,9 gam (Ba phẩy chín gam).

Mẫu chất màu trắng (ký hiệu M2) thu giữ của Lương Văn S gửi tới giám định là ma túy (heroin). Số chất màu trắng thu giữ của Lương Văn S có tổng khối lượng là 5,95 gam (Năm phẩy chín lăm gam).

Cáo trạng số 124/CT-VKS-KS ngày 15/11/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện KS, tỉnh Nghệ An đã truy tố bị cáo Lương Văn S về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b, p khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Lương Văn S đã thừa nhận toàn bộ hành vi mua bán ma túy của mình với các tình tiết như nội dung bản Cáo trạng đã nêu.

Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lương Văn S phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; áp dụng điểm b, p khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự để xử phạt bị cáo Lương Văn S mức án tù 07 năm 06 tháng (Bảy năm sáu tháng) đến 08 năm 06 tháng (Tám năm sáu tháng) tù; đề nghị miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo, xử lý vật chứng tịch thu tiêu hủy số ma túy của bị cáo đã bị thu giữ, giải quyết nghĩa vụ chịu án phí theo quy định.

Bị cáo nói lời sau cùng: Thừa nhận hành vi mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, bị cáo nhận tội và mong Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ một phần hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Bị cáo không có ý kiến gì hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra, Điều tra viên; Viện kiểm sát, Kiểm sát viên đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa cơ bản phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng, vật chứng thu giữ, kết luận giám định và các chứng cứ, tài liệu

khác đã thu thập được trong quá trình điều tra có tại hồ sơ vụ án, phù hợp với nội dung bản Cáo trạng truy tố. Như vậy đủ cơ sở để kết luận: Vào ngày 20/09/2021 tại khu vực Bản X, xã ML, huyện KS, tỉnh Nghệ An bị cáo Lương Văn S đã có hành vi tàng trữ trái phép 3,9 gam ma túy Methaphetamin và 5,95 gam ma túy heroin nhằm mục đích bán kiếm lời, cụ thể bị cáo đã 02 (hai) lần bán ma túy cho người khác gồm: lần thứ nhất bán cho Vi Tuấn A thu lợi bất chính 50.000 đồng, lần thứ hai bán cho Vi Văn H thu lợi bất chính 60.000 đồng. Căn cứ hướng dẫn tại Điều 4 Chương 2 Nghị định số 19/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ về việc tính tổng khối lượng hoặc thể tích của nhiều chất ma túy thì tổng khối lượng của hai chất ma túy (methamphetamine, heroine) mà bị cáo Lương Văn S đã tàng trữ nhằm mục đích để mua bán là  $5,95g + 3,9g = 9,85g$ , như vậy tổng khối lượng của hai chất ma túy đó của bị cáo tương đương khối lượng ma túy được quy định tại điểm i khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự nên trong trường hợp này bị cáo Lương Văn S phải chịu trách nhiệm hình sự theo điểm p khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Do đó, hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại các điểm b, p khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng truy tố bị cáo theo tội danh và điều khoản như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân người phạm tội và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, thấy rằng: Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các loại chất gây nghiện. Khi phạm tội bị cáo cũng nhận thức ma túy là chất gây nghiện bị Nhà nước nghiêm cấm, vì ma túy gây tác hại xấu đến đời sống kinh tế - xã hội cũng như sức khỏe của con người, làm băng hoại đạo đức lối sống và cũng là mầm mống phát sinh các tệ nạn xã hội và tội phạm khác nhưng bị cáo vẫn bất chấp pháp luật để mua bán trái phép làm ảnh hưởng tới tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Bị cáo mua bán ma túy với số lượng tương đối nhiều tổng khối lượng hai loại; 9,85g. bản thân đã từng bị kết án về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy mặc dù đã được xóa án tích nhưng chứng tỏ bị cáo có nhân thân xấu, có ý thức xem thường pháp luật. Do đó cần xử lý bị cáo Lương Văn S nghiêm minh trước pháp luật, tuyên phạt bị cáo mức án nghiêm khắc, tương xứng với hành vi bị cáo đã gây ra và cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo giáo dục riêng và răn đe phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử cũng thấy, quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4] Hình phạt bổ sung: Thấy rằng bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống

ở vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn, thu nhập chủ yếu từ nương rẫy nên miễn hình phạt tiền là hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[5] Đối với đàn ông dân tộc Mông tên Nềnh đã bán ma túy cho Lương Văn S, quá trình điều tra, xác minh không xác định được danh tính cụ thể của người này nên không có căn cứ xử lý; Đối với Vi Tuấn A và Vi Văn H là nhưng người mua ma túy của Lương Văn S về sử dụng, đã dùng hết nên không có căn cứ để xử lý;

Đối với người đàn ông tên Nhân và người đàn ông tên Thành Lương Văn S khai đã mua ma túy của Sáng quá trình điều tra, xác minh không xác định được danh tính cụ thể của người này nên không có căn cứ xử lý.

[7] Vật chứng vụ án: Số ma túy heroine thu giữ của bị cáo sau khi trích mẫu để gửi đi giám định thì số còn lại là 5,35 gam (năm phẩy ba mươi lăm gam); Số ma túy Methaphetamin sau khi trích mẫu gửi giám định có khối lượng còn lại 3,4g (Ba phẩy tư gam) cùng vỏ giấy niêm phong đang được bảo quản tại kho vật chứng chi cục thi hành án dân sự huyện KS. Đây là vật Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành nên phải tịch thu để tiêu hủy.

- Số tiền 310.000 đồng mà Cơ quan điều tra đã thu giữ được của bị cáo theo bị cáo khai nhận đây là tiền do bán ma túy mà có. Tuy nhiên trong số tiền này chỉ chứng minh được hai lần ma bị cáo bán ma túy cho Vi Tuấn A và Vi Văn H thu lợi số tiền 110.000 đồng nên cần phải tịch thu để sung nộp ngân sách nhà nước. Còn lại 200.000 đồng do không chứng minh được hành vi bán ma túy cho người khác của bị cáo nên được xác định không liên quan đến việc phạm tội vì vậy được trả lại cho bị cáo Lương Văn S.

[8] Về án phí: Bị cáo là người bị kết án nên phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm.

[9] Về kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Về tội danh và mức hình phạt: Căn cứ vào điểm b, p khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự: Tuyên bố bị cáo Lương Văn S phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Xử phạt bị cáo Lương Văn S 08 (Tám) năm tù, thời gian chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị cáo bị bắt (ngày 20/09/2021).

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, điểm a, b khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì màu trắng, góc trái phía trên có dòng chữ “CÔNG AN TỈNH NGHỆ AN, CÔNG AN HUYỆN KS” được niêm phong,

chữ ký của Lương Văn S và 05 dấu đỏ của cơ quan CSĐT Công an huyện KS. Bên trong phong bì có chứa 5,35 gam ma túy (Heroine) và 3,4 gam ma túy (Methaphetamin). Vật chứng đang do Chi cục Thi hành án dân sự huyện KS quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 16/11/2021.

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước số tiền 110.000 đồng (Một trăm mười nghìn đồng) là tiền do phạm tội mà có. Trả lại cho bị cáo Lương Văn S số tiền 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng).

Toàn bộ số tiền trên hiện đang được quản lý tại tài khoản tạm giữ số 39490901524300000 của Công an huyện KS mở tại Kho bạc nhà nước huyện KS theo giấy nộp tiền vào tài khoản ngày 07/10/2021.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Lương Văn S phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ các Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng Hình sự: Tuyên bố bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 31/12/2021)/.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- VKSND huyện KS;
- Công an huyện KS (Cơ quan điều tra, Cơ quan THA hình sự);
- Trại tạm giam Công an tỉnh Nghệ An;
- Chi cục THA dân sự huyện KS;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án, hồ sơ THAHS, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

**Lê Hữu Lộc**